

Phiếu bài tập cuối tuần môn Toán lớp 5 – Tuần 34**I. Bài tập cuối tuần môn Toán lớp 5 – Tuần 34****Phần 1: Trắc nghiệm**

Câu 1: Giá trị của phép tính $12,5 \times 33,4$ là:

- A. 424,16 B. 417,5 C. 405,6 D. 389,22

Câu 2: Giá trị của x thỏa mãn $x - \frac{1}{7} \times 2 = \frac{18}{35}$ là:

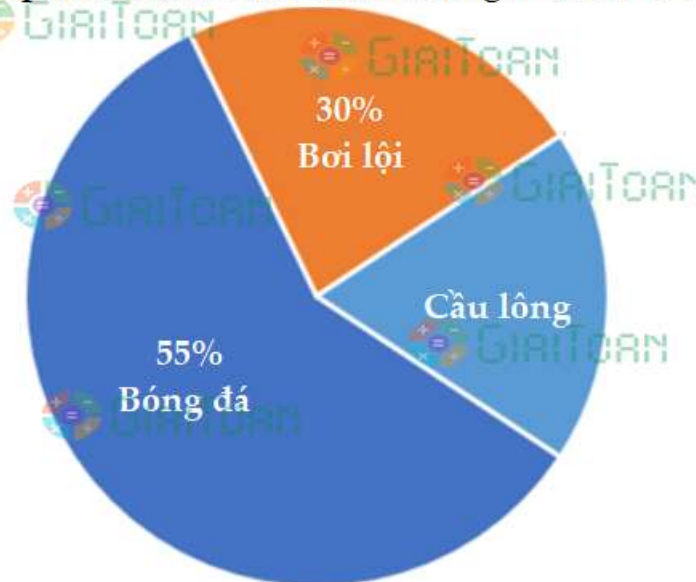
- A. $x = \frac{1}{3}$ B. $x = \frac{4}{3}$ C. $x = \frac{3}{5}$ D. $x = \frac{4}{5}$

Câu 3: Một cửa hàng bán gạo trong buổi sáng thu được 780 000 đồng. Tính ra đã lãi được 30% so với số tiền vốn bỏ ra. Số tiền vốn của cửa hàng là:

- A. 400 000 đồng B. 500 000 đồng C. 600 000 đồng D. 700 000 đồng

Quan sát biểu đồ dưới đây và khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho câu 4 và 5:

Tỉ số phần trăm số học sinh tham gia câu lạc bộ



Câu 4: Phần trăm số học sinh tham gia môn cầu lông là:

A. 80%

B. 60%

C. 40%

D. 20%

Câu 5: Biết có 44 học sinh tham gia môn bóng đá. Tổng số học sinh tham gia câu lạc bộ là:

A. 80 học sinh

B. 90 học sinh

C. 100 học sinh

D. 110 học sinh

Phần 2: Tự luận

Bài 1: Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $17492 + 28400 - 4182$

b) $\frac{12}{25} + \frac{4}{27} + \frac{13}{25} + \frac{23}{27}$

c) $12,25 - 3,25 + \frac{15}{6} \times 24$

Bài 2: Tìm x , biết:

a) $x \times 2 = 33,4 + 12,6$

b) $140 - x = 125 : 1,25$

Bài 3: Một mảnh đất hình thang đáy bé bằng 120m, đáy lớn bằng $\frac{15}{10}$ đáy bé, chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ trung bình cộng hai đáy. Hỏi diện tích mảnh đất bằng bao nhiêu mét vuông, bằng bao nhiêu héc-ta?

Bài 4: Hai ô tô xuất phát cùng một lúc và đi ngược chiều nhau. Sau 3 giờ, hai ô tô gặp nhau. Quãng đường AB dài 300km.

a) Tìm vận tốc của mỗi ô tô, biết ô tô đi từ A có vận tốc bằng $\frac{3}{2}$ vận tốc ô tô đi từ B

b) Điểm gặp nhau của 2 xe cách điểm B bao nhiêu ki-lô-mét?

Bài 5: Dưới đây là biểu đồ biểu thị lượng mưa trong một số tháng của năm 2021:



Quan sát biểu đồ và trả lời các câu hỏi sau:

- Năm nào tỉnh A xuất khẩu số gạo ít nhất? Năm nào tỉnh A xuất khẩu số gạo nhiều nhất?
- Trung bình cộng số gạo xuất khẩu của tỉnh A từ năm 2017 đến năm 2021 là bao nhiêu tấn?

II. Đáp án bài tập cuối tuần môn Toán lớp 5 – Tuần 34**Phần 1: Trắc nghiệm**

Câu 1: B **Câu 2: D** **Câu 3: C** **Câu 4: D** **Câu 5: A**

Phần 2: Tự luận**Bài 1:**

a) $17492 + 28400 - 4182 = (17492 - 4182) + 28400 = 13310 + 28400 = 41710$

b) $\frac{12}{25} + \frac{4}{27} + \frac{13}{25} + \frac{23}{27} = \left(\frac{12}{25} + \frac{13}{25}\right) + \left(\frac{4}{27} + \frac{23}{27}\right) = 1 + 1 = 2$

c) $12,25 - 3,25 + \frac{15}{6} \times 24 = (12,25 - 3,25) + 60 = 9 + 60 = 69$

Bài 2:

a) $x \times 2 = 33,4 + 12,6$

$$x \times 2 = 46$$

$$x = 46 : 2$$

$$x = 23$$

b) $140 - x = 125 : 1,25$

$$140 - x = 100$$

$$x = 140 - 100$$

$$x = 40$$

Bài 3:

Độ dài đáy lớn của mảnh đất hình thang là:

$$120 \times 15 : 10 = 180 \text{ (m)}$$

Chiều cao đáy lớn của mảnh đất hình thang là:

$$(120 + 180) \times 2 : 3 = 200 \text{ (m)}$$

Diện tích mảnh đất hình thang là:

$$(120 + 180) \times 200 : 2 = 30000 \text{ (m}^2\text{)} = 3\text{ha}$$

Đáp số: 30 000m²/ 3ha

Bài 4:

a) Tổng vận tốc của hai xe là:

$$300 : 3 = 100 \text{ (km/giờ)}$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$3 + 2 = 5 \text{ (phần)}$$

Vận tốc ô tô đi từ A là:

$$100 : 5 \times 3 = 60 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc ô tô đi từ B là:

$$100 - 60 = 40 \text{ (km/giờ)}$$

b) Điểm gặp nhau cách B:

$$40 \times 3 = 120 \text{ (km)}$$

Đáp số: a) Ô tô từ A: 60km/giờ

Ô tô từ B: 40km/giờ

b) 120km

Bài 5:

a) Năm 2017 tỉnh A xuất khẩu số gạo ít nhất. Năm 2021 tỉnh A xuất khẩu số gạo nhiều nhất.

b) Trung bình cộng số gạo xuất khẩu của tỉnh A từ năm 2017 đến năm 2021 là:

$$(46,9 + 53,8 + 64,3 + 83,6 + 92) : 5 = 68,12 \text{ tấn}$$